

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày 01/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Xuân Tuyến.

2. Ông: Ma Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân Hện C, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 11/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 19/11/2021 đối với các bị cáo:

Bàn Thế H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 6 năm 2001 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Con ông Bàn Văn P, sinh năm 1980 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1981; Anh, chị, em ruột: Có 02 anh chị em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Đảng, đoàn thể: Không.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 12/5/2021 bị UBND xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã - do nghiện ma túy (tại QĐ số 63/QĐ-UBND ngày 12/5/2021);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

Đặng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 7 năm 1999 tại huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 07/12; con ông Đặng Xuân Q, sinh năm 1963 và bà Bàn Thị L (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Đảng, đoàn thể: Không.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (*có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bàn Văn T1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2021, Bàn Thế H - sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang rủ Đặng Văn T - sinh năm 1999 (trú cùng thôn) góp tiền tìm mua chất ma túy về sử dụng, T đồng ý và đưa cho H 150.000đ, sau đó H mượn xe mô tô biển kiểm soát 22F1-180.30 của anh Bàn Văn T1 (trú cùng thôn) rồi cùng T đi đến khu vực C, xã B, huyện C1, tỉnh Bắc Kạn mua được 01 gói nhỏ Heroine (bên ngoài gói bằng giấy trắng) với một người đàn ông không quen biết, với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Mua được Heroine trên đường quay về H và T cùng sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại T gói lại như cũ và cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T về. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, khi về đến chốt Kiểm soát dịch Covid-19 thuộc thôn B, xã B1, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ toàn bộ tang vật.

Cùng ngày Công an huyện C xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Đặng Văn T và Bàn Thế H, đều có kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 713/GĐKTHS ngày 06/8/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Đặng Văn T và Bàn Thế H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,205g (*không thấy hai không năm gam*).

Cáo trạng số: 82/CT-VKSCH ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang truy tố Bàn Thế H, Đặng Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Thế H từ 01 (một) năm 01 (một) tháng đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 02/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bàn Thế H, Đặng Văn T, được niêm phong có chữ ký xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Bàn Thế H, Đặng Văn T do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để đề nghị xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Thế H, Đặng Văn T, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án đối với các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị các bị cáo bồi thường nên không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không yêu cầu người bào chữa cho các bị cáo.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/8/2021, tại chốt Kiểm soát dịch Covid-19 thuộc thôn B, xã B1, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Thế H và Đặng Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,205g (*không thấy hai không năm gam*) Heroine, mục đích để sử dụng, đủ cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, nhưng các bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là dân tộc thiểu số, sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, trao đổi, phân công trước khi phạm tội. Bị cáo Đặng Văn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo Bàn Thế H có 01 tiền sự (Ngày 12/5/2021 bị UBND xã P, Hện C, tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 63/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 do nghiện ma túy) nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội liên quan đến ma túy, bị cáo là người trực tiếp mượn xe mô tô, điều khiển xe và giao dịch mua Heroine, phạm tội tích cực hơn bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, áp dụng hình phạt đối với bị cáo H cao hơn bị cáo T.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của các bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Thế H, Đặng Văn T, Công an Hện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bàn Văn T1 không đề nghị các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

Xử phạt Bàn Thế H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Xử phạt Đặng Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 02/8/2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của các bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Đặng Văn T và Bàn Thế H giám định ngày 03/8/2021.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự Huyện C.

Về án phí: Các bị cáo Bàn Thế H, Đặng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 01/12/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận HSNV CA huyện C;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Hện C;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA Hện C;
- CQTHAHS CA Hện C;
- Chi cục THADS Hện C;
- Bộ phận HSNV CA Hện C;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc